

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HOÀNG NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *538*/QĐ-UBND

Hoàng Nông, ngày *05* tháng *4* năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán quý 1 năm 2022 của
UBND xã Hoàng Nông**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HOÀNG NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Xét đề nghị của Ban tài chính xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu tình hình dự toán ngân sách quý 1 năm 2022 của UBND xã Hoàng Nông .

Các biểu mẫu số 113,114,115 kèm theo

Hình thức công khai: Dán niêm yết tại UBND xã, nhà văn hóa các xóm, trên cụm loa truyền thanh, cổng thông tin điện tử của UBND xã

Thời gian niêm yết công khai : Từ ngày *05* /04/2022 đến *05* /05/2022

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã Hoàng Nông, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

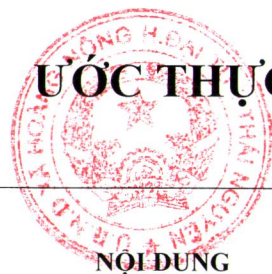
- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu: VT, ...

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Anh Tấn

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	5.237.349	5.237.349	1.409.337	1.409.337	26,91	26,91
1	Thu bổ sung cân đối	5.237.349	5.237.349	1.409.337	1.409.337	26,91	26,91
2	Thu bổ sung có mục tiêu						



ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2022

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu	5.578.129	5.578.129	1.440.293	1.440.293	25,82	25,82
I	Các khoản thu 100%	72.000	72.000	6.938	6.938	9,64	9,64
1	Phí, lệ phí	42.000	42.000	5.138	5.138	12,23	12,23
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác	30.000	30.000	1.800	1.800	6,00	6,00
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	150.000	150.000	24.018	24.018	16,01	16,01
1	Các khoản thu phân chia	24.000	24.000	24.018	24.018	100,08	100,08
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp						
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh			11.600	11.600		
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	24.000	24.000	12.418	12.418	51,74	51,74
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	126.000	126.000				
2.1	Thu tiền sử dụng đất						
2.2	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước						
2.3	Thuế tài nguyên						
2.4	Thuế giá trị gia tăng	51.000	51.000				
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp						
2.6	Thuế thu nhập cá nhân	75.000	75.000				
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn	118.780	118.780				
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						


CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2022

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
I	TỔNG SỐ THU	5.578.129	1.440.293	25,82
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	72.000	6.938	9,64
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	150.000	24.018	16,01
3	Thu bổ sung	5.237.349	1.409.337	26,91
	- Bổ sung cân đối ngân sách	5.237.349	1.409.337	26,91
	- Bổ sung có mục tiêu			
4	Thu chuyên nguồn	118.780		
II	TỔNG SỐ CHI	5.380.748	1.114.893	20,72
1	Chi đầu tư phát triển			
2	Chi thường xuyên	5.285.748	1.114.893	21,09
3	Dự phòng	95.000		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

Hoàng Nông, ngày 05 tháng 4 năm 2022

CÔNG KHAI

**Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách
Quý I năm 2022**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

UBND xã Hoàng Nông thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2022 theo các nội dung sau:

1. Cân đối ngân sách xã quý I năm 2022 (đính kèm biểu số 113/CK TC-NSNN)

- Tổng số thu: 1.440.293 nghìn đồng

Trong đó: + Các khoản thu xã hưởng 100%: 6.938 nghìn đồng

+ Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ: 24.018 nghìn đồng

+ Thu bổ sung: 1.409.337 nghìn đồng

- Tổng số chi: 1.114.893 nghìn đồng

Trong đó: + Chi thường xuyên: 1.114.893 nghìn đồng

+ Chi chuyển nguồn: 0 đồng

2. Đánh giá về tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý I năm 2022

Nhìn chung thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã quý I năm 2022 đảm bảo tiến độ so với dự toán, theo đó đã đảm bảo nguồn để cân đối nhiệm vụ chi theo dự toán, đặc biệt là chi các nhiệm vụ an sinh xã hội, chính sách cho con người và các nhiệm vụ phát sinh khác.

Công tác chi ngân sách quý I năm 2022 đã thực hiện theo đúng Luật ngân sách và dự toán giao đầu năm, các ban ngành đã chủ động xây dựng kế hoạch trên tinh thần tiết kiệm chi. Đáp ứng được nhu cầu chi thường xuyên cũng như đột xuất của bộ máy nhà nước, phục vụ cho việc phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Đảm bảo chi trả lương, phụ cấp cho cán bộ, công chức, kịp thời thanh toán khối lượng tạm ứng và công tác quyết toán các công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

Trên đây là thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý I năm 2022 của UBND xã Hoàng Nông.